PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Giao tiếp và kết nối · Bài 17–18 (SGK tr. 77–83)

Tuần 28

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Góc đọc sách của lớp

Đầu học kì hai, lớp 2B lập một góc đọc sách. Mỗi bạn mang đến một cuốn truyện cũ của mình. Bạn Huy làm thủ thư, ghi tên người mượn vào sổ. Giờ ra chơi, các bạn ngồi quây quần đọc truyện. Ai mượn sách về nhà thì phải giữ gìn cẩn thận và trả đúng hẹn. Cuối tháng, góc đọc đã có gần năm mươi cuốn sách. Cô giáo khen cả lớp chăm đọc.

1. Mỗi bạn mang đến góc đọc thứ gì?

Ⓐ Một cuốn truyện cũ Ⓑ Một chiếc ghế Ⓒ Một hộp bút

2. Bạn Huy làm việc gì?

Ⓐ Làm thủ thư Ⓑ Lau bàn Ⓒ Vẽ tranh

3. Mượn sách về nhà thì phải làm gì?

Ⓐ Cho bạn khác mượn Ⓑ Viết vào sách Ⓒ Giữ gìn, trả đúng hẹn

4. Cuối tháng, góc đọc có bao nhiêu sách?

.....

Bài 2: Chính tả: điền d hoặc gi

☐ữ gìn ☐ạy học tờ ☐ấy

☐ịu dàng ☐ờ ra chơi ☐ọn dẹp

Bài 3: Chính tả: khoanh vào từ viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?)

1. Em ... sách cẩn thận. Ⓐ giữ Ⓑ giử

2. Huy ghi tên vào ... Ⓐ sổ Ⓑ sỗ

3. Các bạn ... sách lại lên kệ. Ⓐ đễ Ⓑ để

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp từ vào nhóm sự vật, hoạt động

cuốn truyện mượn thủ thư đọc cuốn sổ trả

1. Từ chỉ sự vật:

.....

2. Từ chỉ hoạt động:

.....

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy

1. Ôi, góc đọc đẹp quá ☐ Ở đây có truyện cổ tích ☐ truyện tranh ☐ sách khoa học.

Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ dùng học tập

Viết 2–3 câu giới thiệu một đồ dùng học tập của em.

Đó là đồ dùng gì? Nó có hình dạng, màu sắc thế nào? Em dùng và giữ gìn nó ra sao?

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · in miễn phí bài tập in mỗi ngày, có đáp án

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 28

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Một cuốn truyện cũ)
2. **A** (Làm thủ thư)
3. **C** (Giữ gìn, trả đúng hẹn)
4. Góc đọc đã có gần năm mươi cuốn sách.

Bài 2: Chính tả: điền d hoặc gi

giữ gìn **d**ạy học tờ **gi**ấy **d**ịu dàng **gi**ờ ra chơi **d**ọn dẹp

Bài 3: Chính tả: khoanh vào từ viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?)

1. **A** (giữ) 2. **A** (sổ) 3. **B** (để)

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp từ vào nhóm sự vật, hoạt động

1. Từ chỉ sự vật: **cuốn truyện, thủ thư, cuốn sổ**
2. Từ chỉ hoạt động: **mượn, đọc, trả**

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy

1. Ôi, góc đọc đẹp quá ! Ở đây có truyện cổ tích , truyện tranh , sách khoa học.

Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ dùng học tập

Mẫu: Đây là chiếc bút mực của em. Bút có thân màu xanh, nắp có cái kẹp nhỏ. Em dùng bút để viết bài và luôn đậy nắp sau khi viết.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án